

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Dược liệu (*Pharmacognosy*)

- Mã số học phần : NN533
- Số tín chỉ học phần : 02 tín chỉ
- Số tiết học phần : 20 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Thú y
- Khoa: Nông nghiệp và Sinh học ứng dụng

3. Điều kiện tiên quyết: TN123, TN046, TN047, TN023, TN025, TN367

4. Mục tiêu của học phần: Sau khi học xong học phần dược liệu, sinh viên có kiến thức, kỹ năng, thái độ:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Trình bày được kỹ thuật thu hái, chế biến, bảo quản dược liệu.
- 4.1.2. Trình bày được định nghĩa, tính chất chung, trạng thái tự nhiên của các nhóm hợp chất hữu cơ có trong dược liệu.
- 4.1.3. Trình bày được nguồn gốc, sự phân bố, đặc điểm thực vật, thành phần hóa học và công dụng, cách sử dụng cây dược liệu trong phòng trị bệnh cho gia súc gia cầm.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Sinh viên nhận định đúng những cây dược liệu phổ biến.
- 4.2.2. Kỹ năng vận dụng lý thuyết dược liệu - dược lý vào tình hình thực tế sử dụng thuốc trong phòng và điều trị bệnh cho vật nuôi, cũng như kiểm nghiệm, điều chế và bảo quản thuốc.
- 4.2.3. Sinh viên có năng lực hợp tác, chia sẻ và giải quyết vấn đề trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực tiễn; có năng lực học tập ở bậc cao hơn và hội nhập quốc tế.

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có thái độ tích cực trong việc kiểm nghiệm, điều chế, bảo quản và sử dụng dược liệu phòng và điều trị bệnh cho vật nuôi.
- 4.3.2. Có tinh thần học hỏi, học tập suốt đời để nắm được các kiến thức mới về lý trích, hóa dược, dược lý của dược liệu, những áp dụng mới của các dược liệu giúp nâng cao kiến thức và rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung học phần gồm có 6 chương:

Chương 1. Kỹ thuật thu hái, chế biến và bảo quản dược liệu. Mục tiêu biết được thời điểm thu hái, chế biến và bảo quản dược liệu.

Chương 2. Thành phần và tác dụng của các nhóm hợp chất có trong dược liệu. Mục tiêu hiểu được tác dụng của các nhóm hợp chất và sản phẩm của các cây dược liệu liên quan.

Chương 3. Dược liệu có tác dụng trị giun sán. Mục tiêu hiểu được tác dụng và hoạt chất trị giun sán của các cây dược liệu liên quan.

Chương 4. Dược liệu có tác dụng trị tiêu chảy. Mục tiêu hiểu được tác dụng và hoạt chất trị tiêu chảy của các cây dược liệu liên quan.

Chương 5. Dược liệu có tác dụng trị táo bón. Mục tiêu hiểu được tác dụng và hoạt chất trị táo bón của các cây dược liệu liên quan.

Chương 6. Dược liệu có tác dụng trị cảm sốt và ho. Mục tiêu hiểu được tác dụng và hoạt chất trị cảm sốt và ho của các cây dược liệu liên quan.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1. Kỹ thuật thu hái, chế biến và bảo quản dược liệu	2	
1.1. Kỹ thuật thu hái dược liệu		4.1.1; 4.2.1; 4.3.1
1.2. Chế biến dược liệu		4.1.1; 4.2.1; 4.3.1
1.3. Bảo quản dược liệu		4.1.1; 4.2.1; 4.3.1
Chương 2. Thành phần và tác dụng của các nhóm hợp chất có trong dược liệu	4	
2.1. Carbohydrate		4.1.2; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
2.2. Chất béo		4.1.2; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
2.3. Tinh dầu		4.1.2; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
2.4. Chất nhựa		4.1.2; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
2.5. Axit hữu cơ		4.1.2; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
2.6. Glycosid		4.1.2; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1,

2.7. Alkaloid		4.3.2 4.1.2; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
2.8. Vitamin		4.1.2; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
Chương 3. Dược liệu có tác dụng trị giun sán	4	
3.1. Đu đủ		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
3.2. Cau		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
3.3. Bí đỏ		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
3.4. Lựu		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
3.5. Keo giậu		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
3.6. Chùm ngây		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
3.7. Mãng cầu ta		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
3.8. Một số bài thuốc dân gian trị giun sán cho gia súc gia cầm		4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
Chương 4. Dược liệu có tác dụng trị tiêu chảy	4	
4.1. Măng cụt		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
4.2. Ổi		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
4.3. Tô mộc		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
4.4. Thổ hoàng liên		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
4.5. Vàng đắng		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
4.6. Gừng		4.1.3; 4.2.1;

		4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
4.7. Tỏi		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
4.8. Mơ tam thể		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
4.9. Nghệ		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
4.10. Một số bài thuốc dân gian trị tiêu chảy cho gia súc gia cầm		4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
Chương 5. Dược liệu có tác dụng trị táo bón	2	
5.1. Me		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
5.2. Lô hội		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
5.3. Muồng trâu		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
5.4. Ba đậu		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
5.5. Một số bài thuốc dân gian trị táo bón cho gia súc gia cầm		4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
Chương 6. Dược liệu có tác dụng trị cảm sốt và ho	4	
6.1. Bạc hà		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
6.2. Sắn dây		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
6.3. Cúc hoa		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
6.4. Đại bi		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
6.5. Hành hương		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
6.6. Sả		4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
6.7. Hương nhu tía		4.1.3; 4.2.1;

6.8. Một số bài thuốc dân gian trị cảm sốt và ho cho gia súc gia cầm	4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
--	---

6.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Bài 1.	Nhận biết cây dược liệu tươi, soi tinh bột các vị thuốc và xác định độ ẩm trong dược liệu	3	4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
Bài 2.	Chiết xuất và định tính carbohydrate trong dược liệu	2	4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
Bài 3.	Chiết xuất và định tính glycosid trong dược liệu	2	4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
Bài 4.	Chiết xuất và định tính alkaloid cơ trong dược liệu	2	4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
Bài 5.	Chiết xuất và định tính axit hữu trong dược liệu	2	4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
Bài 6.	Chiết xuất và định tính chất béo trong dược liệu	2	4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
Bài 7.	Chiết xuất và định tính tinh dầu trong dược liệu	2	4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2
Bài 8.	Chiết xuất và thử hoạt tính kháng khuẩn của dược liệu trên vi khuẩn gây bệnh	3	4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1, 4.3.2

7. Phương pháp giảng dạy:

Học phân được giảng dạy kết hợp gồm lý thuyết, thực hành và bài tập nhóm.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm kiểm tra giữa	- Thi trắc nghiệm (30 phút)	10%	4.1.1, 4.1.2,

	kỳ			4.1.3
2	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm (60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	60%	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3
3	Thực hành	- Tham dự 100% giờ thực hành	10%	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.3, 4.3.1, 4.3.2
4	Bài tập nhóm	- Viết bài báo cáo	20%	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.3, 4.3.1, 4.3.2

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

[1] Bùi Thị Lê Minh (2010), Bài giảng dược liệu, Đại học Cần Thơ.

[2] Bộ Y tế (2007), Dược liệu tập 2, NXB Y học.

[3] Bộ Y tế (2011), Dược liệu tập 1, NXB Y học.

[4] Viện dược liệu (2011), Cây thuốc và động vật làm thuốc ở Việt Nam, NXB Khoa học và Kỹ thuật.

[5] Đỗ Tất Lợi (2012), Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam, NXB Y học & NXB Thời đại.

[6] IIRR (1994), Ethnoveterinary medicine in Asia: An information kit on traditional animal health care practices. Booklet 1: General information.

[7] IIRR (1994), Ethnoveterinary medicine in Asia: An information kit on traditional animal health care practices. Booklet 2: Ruminants.

[8] IIRR (1994), Ethnoveterinary medicine in Asia: An information kit on traditional animal health care practices. Booklet 3: Swine.

[9] IIRR (1994), Ethnoveterinary medicine in Asia: An information kit on traditional animal health care practices. Booklet 4: Poultry.

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1: Kỹ thuật thu hái, chế biến và bảo quản dược liệu 1.1. Kỹ thuật thu hái dược liệu 1.2. Chế biến dược liệu 1.3. Bảo quản dược liệu	4		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung nội dung từ mục 1.1 đến 1.2, Chương 1. -Làm việc nhóm tìm hiểu bài thí nghiệm số 1 được hướng dẫn trong tài liệu [1], chú ý phân hướng dẫn chuẩn bị mẫu thí nghiệm và các bước tiến hành.
2	Chương 2: Thành phần và tác dụng của các nhóm hợp chất có trong dược liệu 2.1. Carbohydrate 2.2. Chất béo 2.3. Tinh dầu 2.4. Chất nhựa 2.5. Acid hữu cơ 2.6. Glycosid 2.7. Alkaloid 2.8. Vitamin	4	10	-Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5]: nội dung từ mục 2.1 đến 2.8, Chương 2. +Ôn lại nội dung Chương 1 đã học. -Làm việc nhóm tìm hiểu bài thí nghiệm số 2 đến số 7 được hướng dẫn trong tài liệu [1], [2], [3], [4] chú ý phân hướng dẫn chuẩn bị mẫu thí nghiệm và các bước tiến hành. -Viết báo cáo bài thí nghiệm số 2 đến số 8.
3	Chương 3: Dược liệu có tác dụng trị giun sán 3.1. Đu đủ 3.2. Cau 3.3. Bí đỏ 3.4. Lựu 3.5. Keo giậu 3.6. Chùm ngây 3.7. Mãng cầu ta 3.8. Một số bài thuốc dân gian trị giun sán cho gia súc gia cầm	4	3	-Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] đến [9]: nội dung từ mục 3.1 đến 3.8, Chương 3. +Ôn lại nội dung Chương 2 đã học. -Làm việc nhóm tìm hiểu bài thí nghiệm số 1 và 8 được hướng dẫn trong tài liệu [1], [2], [3], [4] chú ý phân hướng dẫn chuẩn bị mẫu thí nghiệm và các bước tiến hành. -Viết báo cáo bài thí nghiệm số 1 và 8.
4	Chương 4: Dược liệu có tác dụng trị tiêu chảy 4.1. Mãng cụt 4.2. Ổi 4.3. Tô mộc 4.4. Thổ hoàng liên 4.5. Vàng đắng 4.6. Gừng	4	3	-Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] đến [9]: nội dung từ mục 4.1 đến 4.10, Chương 4. +Ôn lại nội dung Chương 3 đã học. -Làm việc nhóm tìm hiểu bài thí nghiệm số 1 và 8 được hướng dẫn trong tài liệu [1], [2], [3], [4] chú ý phân hướng dẫn chuẩn bị mẫu thí nghiệm và các bước tiến hành. -Viết báo cáo bài thí nghiệm số 1 và 8.

	4.7. Tỏi 4.8. Mơ tam thể 4.9. Nghệ 4.10. Một số bài thuốc dân gian trị tiêu chảy cho gia súc gia cầm			
5	Chương 5: Dược liệu có tác dụng trị táo bón 5.1. Me 5.2. Lô hội 5.3. Muồng trâu 5.4. Ba đậu 5.5. Một số bài thuốc dân gian trị táo bón cho gia súc gia cầm	2	0	-Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] đến [9]: nội dung từ mục 5.1 đến 5.5, Chương 5. +Ôn lại nội dung Chương 4 đã học.
6	Chương 6: Dược liệu có tác dụng trị cảm sốt và ho 6.1. Bạc hà 6.2. Sắn dây 6.3. Cúc hoa 6.4. Đại bi 6.5. Hành hương 6.6. Sả 6.7. Hương nhu tía 6.8. Một số bài thuốc dân gian trị cảm sốt và ho cho gia súc gia cầm	4	4	-Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] đến [9]: nội dung từ mục 6.1 đến 6.8, Chương 6. +Ôn lại nội dung Chương 5 đã học. -Làm việc nhóm tìm hiểu bài thí nghiệm số 1 và 8 được hướng dẫn trong tài liệu [1], [2], [3], [4] chú ý phần hướng dẫn chuẩn bị mẫu thí nghiệm và các bước tiến hành. -Viết báo cáo bài thí nghiệm số 1 và 8.

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 2017

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

TRƯỞNG BỘ MÔN